

Số: **153**/KH-UBND

Hà Nội, ngày **16** tháng 8 năm 2016

KẾ HOẠCH

Đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Trung thu trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2016

Thực hiện Kế hoạch số 52/KH-BCĐTUVSATTP ngày 22/01/2016 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm (ATTP) năm 2016. Căn cứ vào tình hình An toàn thực phẩm Tết Trung thu, UBND Thành phố xây dựng kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2016 trên địa bàn thành phố Hà Nội như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, dịch vụ ăn uống, ưu tiên tập trung các mặt hàng thực phẩm phục vụ Tết Trung thu. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Đánh giá công tác chỉ đạo, triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu của các cấp, các ngành từ thành phố đến quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vi phạm về chất lượng và điều kiện vệ sinh an toàn trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm. Nghiêm túc xử lý các cơ sở vi phạm đúng quy định pháp luật.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, các quy định của pháp luật về đảm bảo chất lượng ATTP cho cán bộ quản lý, người sản xuất, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.

- Thanh tra, kiểm tra đúng tiến độ, báo cáo đúng thời gian, theo sự chỉ đạo thống nhất của Ban chỉ đạo công tác ATTP Thành phố.

II. THỜI GIAN TRIỂN KHAI: Từ ngày 20/8/2016 đến 20/9/2016.

III. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP

1. Công tác thông tin, tuyên truyền về An toàn thực phẩm

a) **Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền** trên các phương tiện thông tin đại chúng; tăng cường tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức và thực hành cho người sản xuất, người kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm trong dịp Tết Trung thu. Nội dung tuyên truyền cho các nhóm đối tượng như sau:

- Đối với các cơ sở sản xuất:

+ Tập trung phổ biến, tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị dụng cụ, yêu cầu về kiến thức thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất, chế biến thực phẩm quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 và Thông tư số 16/2012/TT-BYT ngày 22/10/2012.

+ Các quy định về nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, quy định về sử dụng phụ gia, bao bì thực phẩm, ghi nhãn sản phẩm, công bố sản phẩm, bảo quản sản phẩm thực phẩm.

- Đối với cơ sở kinh doanh:

+ Tuyên truyền các quy định: điều kiện vệ sinh nơi bày bán sản phẩm, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm, công bố sản phẩm phù hợp quy định an toàn sản phẩm thực phẩm, vệ sinh cá nhân người kinh doanh thực phẩm.

+ Các cơ sở kinh doanh bánh Trung thu cần kinh doanh và bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh để bánh trực tiếp dưới ánh nắng, không để gần hàng hóa có mùi lạ. Tuyệt đối không bán bánh quá hạn sử dụng, bánh mốc.

- Đối với người tiêu dùng:

+ Phổ biến tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng trong sử dụng thực phẩm.

+ Hướng dẫn lựa chọn, bảo quản và sử dụng sản phẩm an toàn.

b) Tổ chức các lớp phổ biến kiến thức về ATTP cho các nhóm đối tượng, ký cam kết đảm bảo ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

c) Đưa tin rộng rãi về những cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm và những cơ sở vi phạm quy định điều kiện an toàn thực phẩm.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra

a) Đối tượng thanh tra, kiểm tra

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu: bánh trung thu; nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm sản xuất bánh trung thu; bao bì chứa đựng trực tiếp bánh trung thu.

- Đối với công tác quản lý về an toàn thực phẩm: Trong quá trình thanh tra, kiểm tra các đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành VSATTP thành phố sẽ làm việc

với Ban chỉ đạo liên ngành VSATTP của các quận/huyện để đánh giá việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm các địa phương.

b) Nội dung thanh tra, kiểm tra

* *Kiểm tra công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện:* Công tác triển khai kế hoạch đảm bảo ATVSTP phục vụ Tết Trung thu năm 2016 tại UBND quận, huyện, thị xã.

* *Tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:*

- *Nội dung thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất:*

+ Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện VSATTP; Bản công bố phù hợp quy định ATTP, công bố hợp quy ATTP, hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm; Phiếu kiểm nghiệm sản phẩm định kỳ; Kết quả kiểm nghiệm nước dùng để sản xuất; Giấy chứng nhận sức khoẻ và tập huấn kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động.

+ Các hợp đồng kinh tế, hoá đơn, chứng từ nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia được sử dụng trong sản xuất, chế biến, lưu thông phân phối sản phẩm.

+ Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: Vệ sinh môi trường, vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ và vệ sinh cá nhân của người trực tiếp sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

+ Kiểm tra chất lượng nguyên liệu phụ gia thực phẩm đưa vào sản xuất, chế biến thực phẩm: Lạp xường, xúc xích, dăm bông, mỡ lợn, thịt lợn, mứt bí, bột nếp, đậu xanh, trứng muối, phẩm màu, đường hoá học, các hương liệu, chất bảo quản...

+ Kiểm tra việc thực hiện quy định về ATTP đối với các loại bao bì dùng để bao gói, chứa đựng thực phẩm.

+ Kiểm tra sản phẩm thành phẩm: nhãn mác sản phẩm; chất lượng bằng phương pháp cảm quan để phát hiện thực phẩm kém chất lượng: bị mốc, hỏng, quá hạn sử dụng, biến đổi màu sắc...

+ Lấy mẫu để kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định..

* *Nội dung kiểm tra các đại lý, quầy hàng kinh doanh thực phẩm:*

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện VSATTP; Giấy chứng nhận sức khoẻ và xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động.

- Các hợp đồng, nguồn gốc, hoá đơn chứng từ mua hàng.

- Bản sao công bố phù hợp quy định ATTP, công bố hợp quy ATTP, phiếu kiểm nghiệm định kỳ của các sản phẩm lưu thông, phân phối tại quầy.

- Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: Vệ sinh môi trường, vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ và vệ sinh cá nhân của người trực tiếp kinh doanh sản phẩm.

- Kiểm tra sản phẩm thành phẩm: nhãn mác sản phẩm; chất lượng bằng phương pháp cảm quan để phát hiện thực phẩm kém chất lượng: bị mốc, hỏng, quá hạn sử dụng, biến đổi màu sắc...

c) Phân cấp thanh tra, kiểm tra

* *Cấp thành phố*: Giao cho 05 đoàn kiểm tra liên ngành ATTP thành phố kiểm tra được thành lập theo quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 31/5/2016 của UBND Thành phố chịu trách nhiệm công tác triển khai kế hoạch của các quận, huyện, xã, phường, thị trấn và Sở, Ngành. Kiểm tra thực tế tại một số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn được phân công.

Lưu ý: Trưởng đoàn thanh tra, kiểm tra chủ động xếp lịch; Chịu trách nhiệm thông báo thời gian, nội dung, chương trình làm việc cho đơn vị được kiểm tra; Bố trí phương tiện đi lại cho đoàn để đảm bảo thời gian và tiến độ theo phân công; Báo cáo kết quả thanh, kiểm tra của đoàn về Thường trực BCĐ ATVSTP Thành phố.

Các Sở, ngành xây dựng và triển khai thực hiện thanh tra, kiểm tra ATTP tập trung thu đối với lĩnh vực thuộc Sở, Ngành quản lý.

* *Cấp quận, huyện*:

- Thành lập các đoàn thanh, kiểm tra liên ngành ATVSTP kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2016 tại các xã, phường, thị trấn.

- Kiểm tra các cơ sở, dịch vụ, cơ sở sản xuất hộ gia đình, đại lý kinh doanh thực phẩm... đã được phân cấp trên địa bàn quận, huyện quản lý.

- Phúc tra, giám sát các cơ sở do xã, phường kiểm tra.

* *Cấp xã, phường*: Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành ATVSTP kiểm tra tại các cơ sở phục vụ, dịch vụ, cơ sở bán lẻ ... trên địa bàn xã, phường, chợ và thức ăn đường phố theo phân cấp.

3. Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm diện cấp theo quy định

4. Chế độ báo cáo

- Các đơn vị lập kế hoạch và triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2016, gửi về Sở Y tế Hà Nội - đơn vị Thường trực Ban chỉ đạo VSATTP Thành phố trước ngày 15/08/2016.

- Báo cáo nhanh kết quả thực hiện kiểm tra đợt 1 vào ngày 10/9/2016 và báo cáo tổng hợp kết quả toàn đợt vào ngày 20/9/2016 gửi về Sở Y tế để tổng hợp (*Địa chỉ nhận báo cáo: Chi cục ATVSTP Hà Nội, 70 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội. ĐT.Fax 043.7759839. Email: ccvsattp_soyt@hanoi.gov.vn*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Thường trực Ban chỉ đạo công tác ATTP Thành phố, xây dựng kế hoạch, triển khai bảo đảm ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2016.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo chí của Hà Nội tuyên truyền các biện pháp đảm bảo ATTP.

- Thường trực tổng hợp kết quả báo cáo UBND Thành phố, Bộ Y tế đúng quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tăng cường tuyên truyền công tác đảm bảo ATTP trong chế biến, bảo quản nguyên liệu thực phẩm, đặc biệt các nguyên liệu sử dụng trong dịp Tết Trung thu.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc Sở quản lý.

- Phối hợp với các ngành, UBND các cấp trong công tác thanh kiểm tra.

3. Sở Công Thương

- Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát thực phẩm lưu thông trên thị trường, đặc biệt các loại thực phẩm nhập khẩu. Kiểm tra kiểm soát các cơ sở sản xuất kinh doanh bánh Trung thu, phối hợp các Sở, ngành, UBND các cấp trong công tác thanh kiểm tra.

- Tuyên truyền chỉ đạo các đơn vị trong ngành các biện pháp đảm bảo ATTP.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc Sở quản lý.

4. Công an thành phố Hà Nội

Phối hợp với các ngành chức năng kiểm soát chất lượng ATTP đối với các loại thực phẩm phục vụ Tết Trung thu lưu thông trên địa bàn Thành phố. Điều tra xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về ATTP. Chỉ đạo và tham gia đoàn kiểm tra liên ngành các cấp.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các đơn vị trong ngành tăng cường đưa các tin bài về hoạt động ATTP, thông báo kết quả kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm. Tuyên truyền hướng dẫn người tiêu dùng lựa chọn bánh Trung thu và thực phẩm an toàn.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: Chỉ đạo công tác kiểm tra giám sát bảo đảm qui chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm đúng qui định hiện hành.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tăng cường kiểm tra công tác đảm bảo ATTP tại các bếp ăn tập thể, căng tin tại các trường học. Tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh chỉ mua bánh Trung thu tại cơ sở đảm bảo ATTP có địa chỉ tin cậy.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: Có kế hoạch bố trí, bảo đảm kinh phí và hướng dẫn sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí phục vụ hoạt động bảo đảm ATTP trên địa bàn Thành phố của các đơn vị đúng qui định.

9. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các Báo: Hà Nội Mới, Kinh tế Đô thị...

Tăng cường đưa tin bài ảnh, phóng sự về tình hình ATTP phục vụ Tết Trung thu trên địa bàn. Tuyên truyền phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về ATTP.

10. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên; các sở, ban, ngành Thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp công tác kiểm tra, tuyên truyền bảo đảm ATTP, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác bảo đảm ATTP. Tham gia giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh bánh Trung thu, hàng thực phẩm kém chất lượng, không bảo đảm ATTP để có biện pháp xử lý kịp thời.

11. UBND các quận, huyện, thị xã

- Xây dựng kế hoạch, triển khai các nội dung công tác bảo đảm ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2016.

- Chỉ đạo tuyến xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung bảo đảm ATTP Tết Trung thu theo phân cấp. Kiên quyết xử lý vi phạm về ATTP đúng quy định.

- Thực hiện chế độ báo cáo đúng quy định (mẫu báo cáo gửi kèm).

UBND Thành phố đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên và yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện với UBND Thành phố (qua Sở Y tế để tổng hợp)/.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Bộ Y tế, VPCP;
- TTTrúc: Thành ủy, UBND Thành phố; } (để b/cáo)
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục ATTP, Thanh tra BYT;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, PCVP N.N.Son, N.N.Kỳ,
Phòng: KGVX, KT, TKBT, TH;
- Lưu VP, KGVX Thành.

10277 4501

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *Ng*



Nguyễn Đức Chung

PHỤ LỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ATTP

- Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
- Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 Qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định 89/2006/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Về ghi nhãn hàng hoá;
- Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế.
- Thông tư liên tịch số: 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09 tháng 04 năm 2014 Bộ Y tế- Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn- Bộ Công thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.
- Thông tư 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế Qui định về điều kiện chung đảm bảo ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
- Thông tư 16/2012/TT-BYT ngày 22/10/2012 của Bộ Y tế Qui định về điều kiện ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm thuộc phạm vi của Bộ Y tế;
- Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 05/12/2012 của Bộ Y tế Qui định về điều kiện ATTP đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố;
- Thông tư 19/2012/TT-BYT ngày 09/11/2012 của Bộ Y tế Hướng dẫn việc công bố hợp qui và công bố phù hợp qui định ATTP;
- Thông tư số 34 /2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công thương hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn.
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15/6/2015 của Bộ Y tế hướng Hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm;
- Thông tư Số: 57/2015/TT-BCT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Công thương Quy định điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công thương.
- Các qui chuẩn quốc gia, qui định về ATTP;
- Các văn bản khác của Bộ Y tế và các Bộ liên quan qui định về đảm bảo ATTP.

MẪU BÁO CÁO

ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC- ATTP

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động Đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2016

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO

1. Ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã		Tuyến huyện	
		Tổng số xã	Số xã có (*)	Tổng số huyện	Số huyện có (*)
1.	Họp triển khai ATTP Tết Trung thu				
2.	Quyết định, chỉ thị				
3.	Kế hoạch				
4.	Công văn				
7	Có Tuyên truyền văn bản QPPL liên quan				

- Ghi chú: (*): Nếu là báo cáo của 1 xã, phường thì đánh dấu vào ô tương ứng. BC của Quận/ Huyện thì ghi tổng số xã có.

2. Triển khai các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng ATTP tại địa phương:

- Số cơ sở được thẩm định, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP mới cấp dịp Tết Trung thu:.....cơ sở.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC PHỔ BIẾN ATTP.

TT	Hoạt động	Tuyến xã phường		Tuyến quận huyện	
		SL/buổi	TS người dự, phạm vi bao phủ	SL/buổi	TS người dự, phạm vi bao phủ
1.	Nói chuyện, tuyên truyền				
2.	- Tập huấn BCD, đoàn thể - Phổ biến KT công nhân CSTP
3.	Hội thảo				
4.	Phát thanh				
5.	Truyền hình				

6.	Bài tự viết: Trong đó số bài đăng báo:
7.	SP truyền thông	Băng rôn, khẩu hiệu			
		Áp – phích			
		Tờ gấp			
		Băng đĩa hình			
		Băng đĩa âm			
		Khác			
8.	- Cam kết ATTP Hoạt động khác: ghi rõ				

III. CÔNG TÁC THANH TRA KIỂM TRA TẠI ĐỊA PHƯƠNG

3.1. Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra:

Trong đó:

+ Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến Q,H,TX:.....trong đó số đoàn liên ngành.....

+ Số đoàn thanh tra, kiểm tra tuyến phường, xã, thị trấn:.....

3.2. Kết quả kiểm tra, thanh tra:

Bảng 1: Kết quả thanh tra, kiểm tra:

TT	Cơ sở thực phẩm	Xã, phường, thị trấn				Quận, Huyện, Thị xã			
		TS cơ sở	Số được KT,T.Tr	Số CS đạt	Ti lệ đạt (%)	TS cơ sở	Số được KT,T.Tr	Số CS đạt	Ti lệ đạt (%)
1	Sản xuất, chế biến TP								
2	Kinh doanh								
3	Dịch vụ ăn uống								
4	Thức ăn đường phố								
	Tổng số (1 + 2 + 3+4)								

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Xã, phường, thị trấn		Quận, Huyện, Thị xã	
		Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được thanh tra, kiểm tra				
2	Số cơ sở có vi phạm				
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý				
	Trong đó:				

3.1 Hình thức phạt chính:					
	Số cơ sở bị cảnh cáo				
	Số cơ sở bị phạt tiền				
	Tổng số tiền phạt				
3.2 Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả					
*	Số cơ sở bị đóng cửa				
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm				
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành				
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm				
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy				
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn				
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục				
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo				
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành				
*	Các xử lý khác				
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý				
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)				

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Xã, phường, thị trấn			Quận, Huyện, Thị xã		
		Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %	Số CS được thanh tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở						
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ						
3	Điều kiện về con người						
4	Công bố sản phẩm						
5	Ghi nhãn thực phẩm						

6	Quảng cáo thực phẩm						
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm						
8	Vi phạm khác (ghi rõ)						

Bảng 4. Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Nội dung	Số mẫu được KN	Số mẫu đạt	Tỷ lệ % đạt
*	Tổng số XN nhanh			
	Trong đó XN nhanh phẩm màu			
9	Tổng số mẫu đã lấy gửi XN hóa lý, vi sinh:.. trong đó:			
9.1.	Xét nghiệm hóa lý			
9.2.	Xét nghiệm vi sinh, trong đó:			
	- Thực phẩm			
	- Bao gói, dụng cụ			
	- XN Nước			

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG: (nhận xét theo kết quả các bảng trên)

1. Ưu điểm:

2. Khó khăn, tồn tại

V. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)